

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HÓA HÀ NỘI
KHOA BẢO TÀNG**

NGUYỄN MINH TÚ

TÌM HIỂU DI TÍCH CHÙA YÊN NỘI
(XÃ ĐỒNG QUANG, HUYỆN QUỐC OAI, HÀ NỘI)

KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP
NGÀNH BẢO TÀNG

Người hướng dẫn: PGS.TS Nguyễn Quốc Hùng

HÀ NỘI - 2010

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU	
1. Lý do chọn đề tài.....	1
2. Đối tượng, phạm vi nghiên cứu	3
3. Mục đích nghiên cứu.....	3
4. Phương pháp nghiên cứu	4
5. Bố cục của khóa luận	4
Chương 1 :CHÙA YÊN NỘI TRONG DIỄN TRÌNH LỊCH SỬ.....	6
1.1. Tổng quan về thôn Yên Nội.....	6
1.1.1. Vị trí địa lý và điều kiện tự nhiên.....	6
1.1.2. Lịch sử thay đổi địa giới và tên gọi	7
1.1.3. Đời sống kinh tế.....	10
1.1.4. Truyền thống văn hóa	12
1.1.5. Truyền thống Cách mạng.....	17
1.2. Niên đại khởi dựng và quá trình tồn tại của di tích chùa Yên Nội.....	19
1.2.1. Niên đại di tích.....	19
1.2.2. Những lần tôn tạo, sửa chữa chùa Yên Nội.....	20
Chương 2 :GIÁ TRỊ KIẾN TRÚC NGHỆ THUẬT CỦA CHÙA YÊN NỘI.....	22
2.1. Giá trị kiến trúc	22
2.1.1. Không gian cảnh quan	22
2.1.2. Bố cục mặt bằng.....	28
2.1.3. Kết cấu kiến trúc	28
2.2. Giá trị nghệ thuật	34
2.2.1. Nghệ thuật trang trí trên kiến trúc	34
2.2.2. Tượng thờ.....	39
2.2.3. Di vật.....	59
2.3. Các sinh hoạt văn hóa tôn giáo- tín ngưỡng	61
Chương 3 :VẤN ĐỀ BẢO TỒN, TÔN TẠO VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ CỦA DI TÍCH CHÙA YÊN NỘI.....	64
3.1. Thực trạng di tích.....	65
3.2. Giải pháp bảo tồn di tích.....	68
3.3. Phát huy giá trị của di tích	76
KẾT LUẬN.....	80
TÀI LIỆU THAM KHẢO	82

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Trong lĩnh vực văn hóa, giữa các quốc gia, dân tộc không có những chuẩn mực chung, giá trị chung, thị hiếu chung bởi vì văn hóa là phần hồn của các dân tộc. Văn hóa là sản phẩm của những điều kiện tồn tại cụ thể của mỗi dân tộc và văn hóa thường rất đa dạng. Di sản văn hóa chính là những bằng chứng trung thực, cụ thể nhất phản ánh đặc thù văn hóa của từng quốc gia. Ngày nay trước xu thế toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế về văn hóa, đưa các nền văn hóa lại gần nhau, tiếp xúc cọ sát, bổ sung cho nhau thì tất cả các nước đều phải tiến hành những hoạt động bảo tồn và phát huy những giá trị di sản văn hóa của riêng mình, thể hiện bản lĩnh văn hóa dân tộc mình.

Di sản văn hóa là tài sản quý giá, là tài nguyên đặc biệt không thể tái sinh, không thể thay thế nhưng cũng rất dễ bị biến dạng trước những tác động của các điều kiện tự nhiên cũng như các hoạt động đa dạng của con người. Vì thế hiện nay di sản văn hóa không chỉ nằm trong sự quan tâm của riêng một quốc gia nào nữa mà nó nhận được sự quan tâm của cả cộng đồng quốc tế.

Trong những tầng lớp của diễn trình lịch sử văn hóa Việt Nam được ghi nhận, phản ánh qua nhiều nguồn tư liệu khác nhau như: thư tịch cổ, truyền thuyết, lễ hội, ... Trong đó, di tích lịch sử- văn hóa là kho tàng ẩn chứa nhiều tư liệu phong phú, đa dạng, đáng tin cậy về “phần hồn” của một cộng đồng.

Di tích lịch sử- văn hóa không chỉ là những địa điểm, công trình xây dựng còn lại mà còn bao gồm cả những động sản, hiện vật có trong di tích và những di sản văn hóa phi vật thể được ngưng đọng tại di tích.

Việt Nam là quốc gia có loại hình di tích lịch sử- văn hóa phong phú và đa dạng trong đó di tích kiến trúc- nghệ thuật chiếm một số lượng đáng kể. Nhắc đến di tích kiến trúc-nghệ thuật không thể không nhắc đến kiến trúc chùa Việt Nam, một loại di tích gắn liền với đời sống tâm linh của người Việt từ xa xưa.

Từ những năm đầu Công nguyên, khi đạo Phật vào nước ta thì người Việt cổ đã gặp gỡ Phật giáo ở tinh thần bình đẳng bác ái, cứu khổ cứu nạn. Người Việt không tiếp thu đạo Phật một cách y nguyên như cái vốn ban đầu của nó mà đã được Việt hóa cho phù hợp với điều kiện sống, phong tục tập quán của người Việt. Chùa là nơi hoạt động và truyền bá Phật giáo. Ở Việt Nam chùa còn là nơi thờ Phật và các đệ tử của Phật, nơi sinh hoạt văn hóa, chữa bệnh, dạy học, sản xuất ...các nhà sư còn là các thầy giáo, thầy thuốc.v.v..Trong đó có rất nhiều ngôi chùa nổi tiếng như: chùa Dâu (Bắc Ninh), chùa Phật Tích (Bắc Ninh), chùa Một Cột (Hà Nội), chùa Tây Phương (Hà Nội), chùa Hương (Hà Nội), ... cả một hệ thống di tích lịch sử- văn hóa phong phú, đa dạng gắn với những ngôi chùa là một minh chứng cho sức mạnh tiềm ẩn của đời sống tinh thần của người dân Việt.

Chùa Yên Nội thuộc thôn Yên Nội, xã Đồng Quang, huyện Quốc Oai, Hà Nội. Trong văn tự chữ Hán (văn bia, thần phả, sắc phong) chữ “Yên” và chữ “An” có hai cách phát âm nên có người gọi là An Nội. Ngày nay nhân dân quanh vùng hay gọi là Yên Nội. Đó tuy không phải là một ngôi chùa lớn, nhưng chứa đựng nhiều giá trị văn hóa tiêu biểu của loại hình chùa làng trên đồng bằng Bắc bộ. Ngôi chùa đã cho chúng ta thấy những giá trị nghệ thuật, kiến trúc, điêu khắc, trang trí và ảnh hưởng của nó trong đời sống tâm linh của người dân địa phương trong quá trình tồn tại hàng mấy trăm năm. Tìm hiểu di tích chùa Yên Nội, khóa luận mong muốn giải mã được phần nào biểu tượng, đặc trưng của ngôi chùa, đồng thời cũng mong

nắm bắt được thực trạng về mọi mặt của di tích để đánh giá rồi từ đó đưa ra một số giải pháp cho vấn đề bảo vệ và phát huy giá trị của di tích trong giai đoạn hiện nay. Nhất là khi Việt Nam đang hội nhập cùng thế giới, mở cửa đón nhận những luồng văn hóa mới, nhiều phong cách nghệ thuật mới, truyền thống và bản sắc của mỗi quốc gia đang hàng ngày hàng giờ liên tục bị tác động thì việc gìn giữ bản sắc văn hóa dân tộc lại càng cần được quan tâm. Hơn nữa, đây chính là nguồn sử liệu quý giá cho người đương thời nhận thức về xã hội và văn hóa của cha ông.

Từ những lý do trên, là một sinh viên năm cuối chuyên ngành bảo tồn bảo tàng, được sự đồng ý của thầy giáo: Phó giáo sư.Tiến sỹ Nguyễn Quốc Hùng, em đã lựa chọn đề tài: “Tìm hiểu di tích chùa Yên Nội” làm bài khóa luận tốt nghiệp của mình. Em hy vọng với những kiến thức đã tiếp thu được trong quá trình học tập và áp dụng vào một di tích cụ thể sẽ góp phần nhỏ cùng nhà chùa và địa phương bảo tồn di tích được tốt hơn.

2. Đối tượng, phạm vi nghiên cứu

- Đối tượng nghiên cứu: Khóa luận tập trung nghiên cứu di tích chùa Yên Nội tại thôn Yên Nội, xã Đông Quang, huyện Quốc Oai, Hà Nội.

- Phạm vi không gian nghiên cứu: Khóa luận nghiên cứu chùa Yên Nội trong không gian văn hóa của thôn Yên Nội, xã Đông Quang, huyện Quốc Oai, Hà Nội xưa và nay.

3. Mục đích nghiên cứu

- Tìm hiểu quá trình ra đời và tồn tại của di tích chùa Yên Nội.
 - Nghiên cứu chùa Yên Nội trên các phương diện văn hóa, nghệ thuật bao gồm kiến trúc, điêu khắc, trang trí. Đặc biệt tập trung nghiên cứu những giá trị văn hóa nghệ thuật của hệ thống điêu khắc tượng thờ, kết cấu kiến trúc.

- Tìm hiểu mối quan hệ của chùa Yên Nội với đời sống văn hóa của cộng đồng người dân Yên Nội nhằm nêu được vai trò của chùa trong đời sống cư dân từ trước tới nay.

- Nghiên cứu đánh giá toàn bộ hiện trạng của di tích từ đó đưa ra một số đề xuất nhằm bảo tồn và phát huy giá trị di tích trong giai đoạn hiện nay.

4. Phương pháp nghiên cứu

-Khóa luận sử dụng quan điểm duy vật biện chứng và duy vật lịch sử khi xem xét, đánh giá sự vật, hiện tượng trong diễn biến lịch sử.

-Khóa luận sử dụng phương pháp nghiên cứu liên ngành trong Văn hóa học: Dân tộc học, Mỹ thuật học, Bảo tàng học, ...

-Khóa luận sử dụng phương pháp khảo sát điền dã: quan sát thực địa, đo vẽ, chụp ảnh, phỏng vấn, ghi chép, thống kê, so sánh, phân tích, tổng hợp.

5. Bố cục của khóa luận

Ngoài phần mở đầu và kết luận, phụ lục, danh mục tài liệu tham khảo khóa luận gồm 3 chương:

Chương 1: Chùa Yên Nội trong diễn trình lịch sử.

Trong chương này khóa luận giới thiệu khái quát về vùng đất nơi di tích tồn tại về lịch sử, dân cư, kinh tế, văn hóa xã hội. Đồng thời nghiên cứu tìm hiểu tư liệu để xác định thời gian khởi dựng cùng các lần trùng tu chùa.

Chương 2: Giá trị văn hóa- nghệ thuật chùa Yên Nội.

Chương này là nội dung chính của khóa luận. Trong chương 2 tập trung khảo tả kiến trúc, nêu ý nghĩa của hệ thống tượng thờ và các di vật tiêu biểu có giá trị lịch sử mỹ thuật trong chùa.

Chương 3: Vấn đề bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị di tích chùa Yên Nội.

Chương này có đề cập đến thực trạng của di tích, từ đó đề xuất một số giải pháp nhằm bước đầu tôn tạo, phát huy giá trị chùa Yên Nội.

Bài khóa luận được hoàn thành với sự nỗ lực của bản thân cùng với sự hướng dẫn trực tiếp, tận tình của thầy giáo Phó giáo sư. Tiến sỹ Nguyễn Quốc Hùng. Em xin gửi lời cảm ơn chân thành đến Phó giáo sư. Tiến sỹ Nguyễn Quốc Hùng- người đã hướng dẫn em trong suốt thời gian thực hiện đề tài.

Em cũng xin gửi lời cảm ơn và bày tỏ lòng biết ơn chân thành của mình tới các thầy cô giáo trong khoa Bảo tàng Trường Đại học Văn hóa Hà Nội, UBND xã Đông Quang, sư thầy trụ trì chùa Yên Nội và các bạn cùng lớp đã giúp em hoàn thành bài khóa luận.

Do trình độ có hạn, bài khóa luận không tránh khỏi những thiếu sót, bởi vậy em rất mong nhận được sự góp ý của các nhà nghiên cứu, thầy cô và các bạn.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đặng Văn Bài (2006), *Tu bổ và tôn tạo các di tích lịch sử và văn hóa là hoạt động có đặc thù chuyên ngành*, T/c Di sản văn hóa (2), tr.10 - 16.
2. Ban quản lý di tích và danh thắng tỉnh Hà Tây (1989), “*Lý lịch di tích chùa Yên Nội*”.
3. Trương Duy Bích (1998), *Điêu khắc đình làng - Văn hóa dân gian những lĩnh vực nghiên cứu*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.
4. Lâm Biên - Thế Hùng (2000), “*Rồng trong tâm thức và nghệ thuật tạo hình ở phương Đông và Việt Nam nửa đầu thời tự chủ*”. T/c Văn hóa nghệ thuật (2), tr.63.
5. Trần Lâm Biên (1996), *Chùa Việt*, Nxb Văn hóa thông tin, Hà Nội
6. Trần Lâm Biên (2001), *Trang trí mỹ thuật truyền thống của người Việt*, Nxb Văn hóa dân tộc - Văn học nghệ thuật, Hà Nội.
7. Trần Lâm Biên (2003), *Đồ thờ trong di tích của người Việt*, Nxb Văn hóa thông tin, Hà Nội.
8. Nguyễn Đăng Duy, Trịnh Thị Minh Đức (1992), *Bảo tồn di tích lịch sử văn hóa*, trường đại học Văn hóa Hà Nội.
9. Trịnh Thị Minh Đức (chủ biên), Phạm Thu Hương (2007), *Bảo tồn di tích lịch sử văn hóa*, giáo trình dành cho sinh viên Đại học và Cao đẳng ngành Bảo tàng, Nxb Đại học Quốc gia, Hà Nội.
10. Nguyễn Duy Hinh (1996), *Tín ngưỡng thờ thành hoàng làng Việt Nam*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.

11. Nguyễn Duy Hinh (1997), *Kiến trúc cổ Việt Nam* - 10 bài giảng, Nxb Đại học Kiến trúc Tp.Hồ Chí Minh.

12. Phạm Mai Hùng (2003), *Giữ gìn và phát huy di sản văn hóa dân tộc*, Nxb Văn hóa thông tin, Hà Nội.

13. Vũ Ngọc Khánh (1994), *Tín ngưỡng làng xã*, Nxb Dân tộc, Hà Nội.

14. Vũ Tam Lang (1999), *Kiến trúc cổ Việt Nam*, Nxb Xây dựng, Hà Nội.

15. Lịch sử Đảng bộ xã Đông Quang (2001), Nxb Văn hóa thông tin tỉnh Hà Tây.

16. *Luật Di sản Văn hóa sửa đổi và bổ sung* (2009), Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.

17. Ngô Huy Quỳnh (1998), *Lịch sử Kiến trúc Việt Nam*, Nxb Văn hóa Hà Nội.

18. Hà Văn Tấn (2005), *Bảo vệ di tích lịch sử văn hóa trong bối cảnh công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước*, Một con đường tiếp cận di sản văn hóa, Cục Di sản văn hóa, Hà Nội.

19. Hà Văn Tấn, Nguyễn Văn K , Phan Ngọc Long (1999), *Chùa Việt Nam*, Nxb Khoa học xã hội Hà Nội

20. Trần Nho Thìn (1991), *Vào chùa thăm Phật*, Nxb Công an Nhân dân, Hà Nội

21. Ngô Đức Thịnh chủ biên (2001), *Tín ngưỡng và văn hóa tín ngưỡng ở Việt Nam*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.

22. Nguyễn Đình Toàn (2002), *Kiến trúc Việt Nam qua các triều đại*, Nxb Xây dựng, Hà Nội.

23. Trần Mạnh Thường chủ biên (1998), *Đình chùa lừng lẫy nổi tiếng Việt Nam*, Nxb Văn hóa thông tin, Hà Nội.
24. Nguyễn Tiến (2004), *Chùa Thầy*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.
25. Chu Quang Trứ (1970), *Con rồng Việt Nam qua các triều đại*, Khảo cổ học, số 5, 6.
26. Chu Quang Trứ (2001), *Di sản văn hóa dân tộc trong tín ngưỡng và tôn giáo Việt Nam*, Nxb Mỹ thuật, Hà Nội.
27. Chu Quang Trứ (2003), *Kiến trúc dân gian truyền thống Việt Nam*, Nxb Mỹ Thuật, Hà Nội.
28. Trần Quốc Vượng (2003), *Văn hóa Việt Nam tìm tòi và suy ngẫm*, Nxb Văn học, Hà Nội.
29. Lê Trung Vũ chủ biên (1992), *Lễ hội cổ truyền*, Viện Khoa học xã hội Việt Nam - Viện văn hóa dân gian, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.